TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ - TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung của học phần:

1.1 Mã học phần: 1010122	**1.2 Tên học phần:** Đại cương pháp luật Việt Nam
1.3 Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt	**1.4 Tên tiếng Anh:** *General Vietnamese law*
1.5 Số tín chỉ:	02
1.6 Phân bố thời gian:	
- Lý thuyết:	30 tiết
- Bài tập và thảo luận nhóm:	0 tiết
- Tự học	60 tiết
1.7 Giảng viên phụ trách học phần:	
- Giảng viên phụ trách chính:	TS.Bùi Kim Hiếu
- Danh sách giảng viên cùng dạy:	ThS Võ Thanh Bình Em ThS Lê Thị Minh Nguyệt ThS Huỳnh Nữ Khuê Các ThS Nguyễn Thị Thu Trang ThS Phan Thụy Tường Vi ThS Dương Minh Truyền ThS Nguyễn Hoàng Phương Thảo ThS Phạm Thị Diệu Hiền
1.8 Điều kiện tham gia học phần:	
- Học phần tiên quyết:	Không yêu cầu
- Học phần trước:	Không yêu cầu
1.9 Đơn vị phụ trách học phần:	Bộ môn Luật

1.10 Ngành đào tạo:	Tài chính – Ngân hàng

2. Mục tiêu HP:

*2.1. **Mục tiêu chung:***

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức như:

- Lý luận cơ bản về nhà nước như bản chất, đặc trưng, hình thức nhà nước, bộ máy nhà nước;
- Những kiến thức cơ bản về pháp luật như hệ thống pháp luật, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật;
- Giới thiệu một số ngành luật chính như Luật hiến pháp, Luật kinh tế, Luật hành chính, Luật hình sự, Luật dân sự…
- Ý thức pháp luật, các biện pháp nâng cao ý thức pháp luật.

*2.2. **Mục tiêu HP cụ thể:***

2.2.1. Về kiến thức:

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật, làm nền tảng để sinh viên có thể học các môn học thuộc chuyên ngành luật như luật kinh tế, luật kinh tế-du lịch, hợp đồng thương mại quốc tế.

2.2.2. Về kỹ năng:

Giúp sinh viên có cơ sở lý luận chung về nhà nước và pháp luật, biết so sánh, đánh giá chung về những mặt tích cực, hạn chế của nhà nước và pháp luật.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Học xong môn này sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật, nhận thức được tính công bằng của pháp luật.

3. Chuẩn đầu ra của HP:

Bảng 3.1. Chuẩn đầu ra (CĐR) của HP

Sau khi học xong học phần, SV có khả năng:

Ký hiệu CĐR HP	Nội dung CĐR HP (CLO)
CLO1	Sinh viên phải hiểu những vấn đề cơ bản về nhà nước như nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, bộ máy nhà nước; nguồn gốc, bản chất, hình thức, đặc trưng của pháp luật, hệ thống pháp luật; các hình thức thực hiện pháp luật.
CLO2	Sinh viên phải phân tích được các yếu tố cấu thành của quy phạm pháp luật, phân loại được các quy phạm pháp luật.
CLO3	Sinh viên phải hiểu và phân tích được các yếu tố cấu thành của quan hệ pháp luật.
CLO4	Sinh viên nhận biết được những ưu điểm, hạn chế của mỗi kiểu nhà nước và pháp luật.
CLO5	Sinh viên có cơ sở nền tảng về lý luận để học, nghiên cứu các luật chuyên ngành. Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật.
CLO6	Sinh viên có ý thức phê phán những hành vi vi phạm pháp luật và ý thức bảo vệ sự công bằng, lẽ phải.

4. Mối liên hệ giữa CĐR HP (CLO) với CĐR CTĐT (PLO)

Mức độ đóng góp của CLO vào PLO được xác định cụ thể:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp vào PLO

Chú thích: H – Cao, M – Vừa, L – Thấp – phụ thuộc vào mức hỗ trợ của CLO đối với PLO ở mức bắt đầu (L) hoặc mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành thí nghiệm, thực tế,…(mức M) hay mức thuần thục (H)

Bảng 4.1. Mối liên hệ của CĐR HP (CLO) đến CĐR của CTĐT (PLO)

	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11
CLO1	M										
CLO2	M										
CLO3	M										
CLO4	M										
CLO5								L		M	M
CLO6										M	M
Tổng hợp HP	**M**							**L**		**M**	**M**

5. Đánh giá HP:

a. Phương pháp, hình thức kiểm tra-đánh giá của HP

Bảng 5.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra-đánh giá kết quả học tập của SV ở HP

Đánh giá	*Trọng số*	*Hình thức đánh giá*	*Nội dung*	*Trọng số con*	*Thời lượng*	*Liên quan đến CĐR*	*HD PP đánh giá*
(1) Điểm quá trình	40%	A.1. Chuyên cần	Tham gia 100% số buổi học	20%		CLO1 CLO2	Điểm danh hoặc kiểm tra kiến thức hoặc kết hợp cả

							hai hình thức
		A.2. Bài tập nhóm	Theo chủ đề được phân công	20%	10-15 phút	CLO3 CLO4	Thuyết trình hoặc bài tập tại lớp
		A.3. Bài tập cá nhân	Tham gia thực hiện	60%	30-45 phút	CLO5 CLO6	Bài thi kiểm tra tự luận
(2) Điểm cuối kỳ	60%	Kiểm tra cuối kỳ			60-75 phút	CLO4 CLO5 CLO6	Bài thi kiểm tra tự luận

b. **Chính sách đối với HP**:

- *SV tham dự ≥ 80% số buổi của HP. Nếu nghỉ >20% số buổi sẽ không được dự thi kết thúc HP.*

6. **Kế hoạch và nội dung giảng dạy HP**:

Bảng 6.1. Kế hoạch và nội dung giảng dạy của HP:

Tuần/Tiết	**Nội dung**	**Số tiết (LT/ TH/ TT)**	**CĐR của bài học**	**Lquan đến CĐR**	**PP giảng dạy đạt CĐR**	**Hoạt động của SV** (*)	**Tên bài đánh giá** (ở cột 3 bảng 5.1)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Bài 1. LÝ LUẬN CHUNG VỀ NHÀ NƯỚC		6/12					

Buổi 1 Buổi 2 Buổi 3	**1.1. Lý luận chung về nhà nước** 1.1.1. Nguồn gốc nhà nước 1.1.2. Bản chất nhà nước 1.1.3. Đặc trưng nhà nước 1.1.4. Chức năng của nhà nước 1.1.5. Hình thức nhà nước **1.2. Bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam** 1.2.1. Khái niệm Bộ máy nhà nước 1.2.2. Bộ máy nhà nước CHXHCN VN (Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức). - Cơ quan quyền lực nhà nước - Cơ quan hành chính nhà nước - Cơ quan tư pháp - Viện kiểm sát.		Sinh viên phải hiểu những vấn đề cơ bản về nhà nước như nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, bộ máy nhà nước; nguồn gốc, bản chất, hình thức, đặc trưng của pháp luật, hệ thống pháp luật; các hình thức thực hiện pháp luật	CLO1 CLO1 CLO1	Thuyết giảng Hướng dẫn SV đọc Hiến pháp Thuyết giảng	Nghe và ghi chép ý chính; Đọc trước Giáo trình [1] tr 9 đến 27. Vẽ sơ đồ bộ máy nhà nước VN	A.1 A.1 A.1
Bài 2. QUY PHẠM PHÁP LUẬT VÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT XHCN		6/12					
Buổi 4	**2.1. Hình thức pháp luật** 2.1.1. Khái niệm 2.1.2. Các loại hình thức PL		Sinh viên phải phân tích được các yếu tố cấu thành của quy phạm	CLO2	Thuyết giảng	Nghe giảng, và ghi chép ý chính	A.1

Buổi 5 Buổi 6	**2.2. Quy phạm pháp luật:** 2.2.1. Khái niệm và đặc điểm của quy phạm pháp luật 2.2.2. Cấu trúc quy phạm pháp luật 2.2.3. Phân loại quy phạm pháp luật **2.3. Văn bản quy phạm pháp luật:** 2.3.1. Khái niệm và đặc điểm văn bản QPPL 2.3.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật 2.3.3. Hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật		pháp luật, phân loại được các quy phạm pháp luật.	CLO2 CLO2	Thuyết giảng	đọc trước giáo trình [2] tr 123 đến 139	A.2 A.2
Bài 3. QUAN HỆ PHÁP LUẬT, THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT		4/8					
Buổi 7 Buổi 8	**3.1. Quan hệ pháp luật** 3.1.1. Khái niệm và đặc điểm của QHPL 3.1.2. Các yếu tố cấu thành QHPL 3.1.3. Sự kiện pháp lý **3.2. Thực hiện pháp luật** 3.2.1. Khái niệm thực hiện pháp luật 3.2.2. Các hình thức thực hiện pháp luật **3.3. Áp dụng pháp luật** 3.3.1. Khái niệm		Hiểu được phân tích được các yếu tố cấu thành của quan hệ pháp luật	CLO1 CLO2 CLO3	Thuyết giảng và đặt câu hỏi	Nghe giảng, trả lời câu hỏi; Đọc trước Giáo trình [1], tr 40-71 [2] tr 141-159 [2] tr 181-184	A.1 A.2

	3.3.2. Các trường hợp áp dụng pháp luật						
Bài 4. VI PHẠM PHÁP LUẬT VÀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ		4/8					
Buổi 9 Buổi 10	**4.1. Vi phạm pháp luật:** 4.1.1. Khái niệm và dấu hiệu vi phạm pháp luật 4.1.2. Các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật 4.1.3. Các loại vi phạm pháp luật **4.2. Trách nhiệm pháp lý:** 4.2.1. Khái niệm và đặc điểm trách nhiệm pháp lý 4.2.2. Cơ sở truy cứu trách nhiệm pháp lý 4.2.3. Các loại trách nhiệm pháp lý		Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật	CLO2 CLO3 CLO5	Giảng và cho các tình huống để SV đưa ra ý kiến, sau đó hướng dẫn SV tóm tắt	SV nghe giảng, tóm tắt các yếu tố cấu thành vi phạm pháp luật; Đọc trước Giáo trình [2] Tr 205-214	A.1 A.2
Bài 5: KHÁI QUÁT CHUNG VỀ HỆ THỐNG PHÁP LUẬT		2/4					
Buổi 11	5.1. Khái niệm hệ thống pháp luật 5.2. Cấu trúc hệ thống pháp luật 5.3 . Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam 5.3.1. Căn cứ phân định các ngành luật 5.3.2. Hệ thống các ngành luật		Sinh viên nhận biết được những ưu điểm, hạn chế của mỗi kiểu nhà nước và pháp luật	CLO3 CLO4	Giảng và hướng dẫn SV đọc giáo trình	Đọc giáo trình để tóm tắt các ý chính; Đọc Giáo trình [2] tr 33, tr 469-485	A.1 A.2
Bài 6: MỘT SỐ NGÀNH LUẬT CƠ BẢN TRONG HỆ THỐNG		2/4					

PHÁP LUẬT VIỆT NAM							
Buổi 12	6.1. Luật hiến pháp 6.2. Luật hành chính 6.3. Luật hình sự 6.4. Luật tố tụng hình sự 6.5. Luật kinh tế 6.6. Luật dân sự 6.7. Luật lao động 6.8. Luật tố tụng dân sự		Sinh viên có cơ sở nền tảng về lý luận để học, nghiên cứu các luật chuyên ngành	CLO4 CLO5	Giảng khái quát vài chế định của mỗi ngành luật (không đi sâu vào chuyên ngành)	Nghe giảng để hình dung mỗi ngành luật điều chỉnh vấn đề gì	A.1 A.2
Bài 7. Ý THỨC PHÁP LUẬT		2/4					
Buổi 13	7.1.1. Khái niệm ý thức pháp luật 7.1.2. Mối quan hệ giữa ý thức pháp luật và pháp luật 7.1.3. Các biện pháp nhằm nâng cao ý thức pháp luật		Sinh viên có ý thức chấp hành pháp luật	CLO5	Thuyết giảng và cho SV thảo luận; Cho SV làm BT cá nhân	SV thảo luận về các biện pháp nâng cao ý thức pháp luật	A.1 A.2 A.3
Bài 8. PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG		4/8					
Buổi 14 Buổi 15	8.1. Khái niệm, đặc điểm và các hành vi tham nhũng 8.2. Nguyên nhân và tác hại của tham nhũng 8.3. Trách nhiệm nhà nước và công dân trong phòng chống tham nhũng		Sinh viên có ý thức phê phán những hành vi vi phạm pháp luật và ý thức bảo vệ sự công bằng, lẽ phải	CLO5 CLO6	Giảng bài & cho SV thảo luận	Thảo luận về các dấu hiệu tham nhũng và biện pháp phòng chống tham nhũng	A.1 A.2

(*) Ghi chú:

- (3) Số tiết (LT/TH/TT): Xác định số tiết 1ý thuyết thực hành, thực tập của từng chương

- (6) PP giảng dạy đạt CĐR: Nêu tên các PP giảng dạy sử dụng trong từng chương để đạt CĐR

- (7) Hoạt động học của SV: Xác định các nội dung SV cần chuẩn bị tại nhà (đọc tài liệu nào, từ trang thứ mấy, LVN để giải quyết BT, làm dự án….); Hoạt động tại lớp (thảo luận nhóm, làm BT thường xuyên số….)

7. Học liệu:

Bảng 7.1. Sách, giáo trình, tài liệu tham khảo

TT	Tên tác giả	Năm XB	Tên sách, giáo trình, tên bài báo, văn bản
Giáo trình chính			
(1)	Đại học Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM	2019	Giáo trình đại cương pháp luật VN
(2)	Đại học Luật TP HCM	2014	Giáo trình pháp luật đại cương
(3)	Đại học Luật Hà Nội	2014	Giáo trình Lý luận nhà nước và pháp luật
Tài liệu tham khảo			
(3)	TSKH Đào Trí Úc	1997	Nhà nước và pháp luật chúng ta trong sự nghệp đổi mới, NXB KHXH
(4)	PGS TS Hoàng Thế Liên		Tài liệu giảng dạy về phòng chống tham nhũng dùng cho các trường đại học, cao đẳng không chuyên về luật
(5)	Văn bản pháp luật		Luật hiến pháp năm 2013
(6)	Văn bản pháp luật		Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015

8. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

Bảng 8.1. Cơ sở vật chất giảng dạy của HP

TT	Tên giảng đường, PTN, xưởng, cơ sở TH	Danh mục trang thiết bị, phần mềm chính phục vụ TN, TH		Phục vụ cho nội dung Bài học/Chương
		Tên thiết bị, dụng cụ, phần mềm,…	Số lượng	

TP.HCM, Ngày tháng năm

Trưởng Khoa **Trưởng Bộ môn** **Người biên soạn**